

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 31 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh

2. Ông Nguyễn Hồng Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc L, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1990, tại huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Tr, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị L; có vợ là: Hoàng Thị Ngh, sinh năm 1990 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt)

Bị hại: Anh Trần Khương D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; hiện bị hại đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Trần Khương D:

Chị Đào Thị Kh, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; (vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Duy B, sinh năm 1978, trú tại: tổ 1, thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang (vắng mặt); Anh Trần Xuân L, sinh năm 1971, trú tại:

tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang (vắng mặt); Ông Lê Xuân H, sinh năm 1953, trú tại: tổ dân phố Ph, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/11/2020, Hoàng Quốc L nhận được tin chị gái mình là Hoàng Thị L, sinh năm 1988 trú tại thôn Thượng Minh, xã Vĩ Thượng, huyện Quang Bình bị tai nạn giao thông tại Km 08 + 800 đường tỉnh lộ 183, thuộc địa phận thôn Đông Thành, xã Đông Thành, huyện Bắc Quang. Sau khi nhận được thông tin, L cùng bố đẻ là ông Hoàng Văn B, sinh năm 1963, trú tại thôn Tân Bể, xã Tiên Yên, huyện Quang Bình đi xe taxi (chưa rõ BKS) đến hiện trường vụ tai nạn giao thông. Tới nơi, L thấy chị L và chị Nông Thị Ch, sinh năm 1981 trú cùng thôn với chị L đã tử vong, nằm trên mặt đường nhựa, cách đó khoảng 70 mét tại lề đường phải hướng Đồng Yên - Vĩnh Tuy có ô tô BKS 23A - 076.01, nhãn hiệu Ford Everest đang dừng đỗ, là xe ô tô do Trần Khương D điều khiển gây ra tai nạn cho chị L và chị Chín. L đi đến vị trí ô tô BKS 23A - 076.01, quan sát thấy tại lề đường phải hướng Đồng Yên - Vĩnh Tuy có 01 (một) viên đá màu nâu, nhiều góc cạnh, dài 13 cm, rộng 10 cm, có khối lượng 1,6 Kg, L dùng tay phải nhặt viên đá lên đi đến cách đầu xe ô tô BKS 23A - 076.01 khoảng 1,2 mét L dùng tay phải cầm đá lên hướng từ trước ra sau ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 23A - 076.01 làm kính chắn gió nứt vỡ kích thước 93 x 73 cm và 01 cần gạt mưa bên trái bị hư hỏng còn viên đá sau khi ném rơi trở lại cách phía trước đầu xe ô tô khoảng 05 cm, L tiếp tục nhặt viên đá đó lên đi vòng ra phía sau rồi đi đến cửa phía trước bên phải (bên phụ) của xe ô tô, L dùng tay trái cầm tay nắm mở cửa nhưng không mở được nên dùng tay phải ném viên đá với một lực mạnh làm thùng kính chắn gió cửa thứ nhất bên phải (tính từ trước ra sau) kích thước 15 cm x 12 cm, làm viên đá lọt, rơi vào ghế phụ bên phải của xe ô tô. Thấy vậy, quần chúng nhân dân đã đến can ngăn nên L đã bỏ đi.

Ngày 15/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xe ô tô BKS 23A - 076.01 xác định các dấu vết bao gồm:

- 01 (một) kính chắn gió trước nứt vỡ có kích thước 93 x 73 cm;
- 01 (một) cần gạt mưa bên trái cong;
- 01 (một) kính chắn gió cửa thứ nhất bên phải (tính từ trước ra sau) nứt vỡ có vết thùng kích thước 15 cm x 12 cm.
- Thu giữ tại vị trí ghế phía trước bên phải xe ô tô là 01 (một) viên đá màu nâu, có nhiều góc cạnh, dài 13cm, rộng 10 cm, có khối lượng 1,6 kg.

Ngày 04/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang ban hành công văn số 01, Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang định giá đối với những hư hỏng của xe ô tô BKS 23A - 076.01.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận:

- 01 (một) kính chắn gió trước nứt vỡ có kích thước 93 x 73cm (thay thế) có giá trị 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng);

- 01 (một) cần gạt mưa bên trái cong (thay thế) có giá trị 500.000đ (năm trăm nghìn đồng);

- 01 (một) kính chắn gió cửa thứ nhất bên phải (tính từ trước ra sau) nứt vỡ, phát hiện vết thủng kính, kích thước 15 cm x 12 cm (thay thế) có giá trị 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 04/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang tiến hành cho Hoàng Quốc L nhận dạng viên đá L đã sử dụng để thực hiện hành vi làm hư hỏng của xe ô tô BKS 23A - 076.01. Kết quả L đã nhận dạng đúng với vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ trên xe ô tô BKS 23A - 076.01.

Ngày 05/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang tiến hành cho Hoàng Quốc L thực nghiệm điều tra, kết quả L thực nghiệm phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang tiến hành cho nhân chứng nhận dạng, kết quả các nhân chứng nhận dạng Hoàng Quốc L là người làm hư hỏng xe ô tô BKS 23A - 076.01.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-BQ ngày 04/5/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Hoàng Quốc L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Quốc L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Quốc L từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với vật chứng đã thu giữ là 01 (một) hòn đá màu nâu, không rõ hình, nhiều góc cạnh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Ý kiến của bị hại trong giai đoạn điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: tại phiên tòa bị hại và những người làm chứng Trần Xuân L, Lê Xuân H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Trần Duy B vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy sự vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Quốc L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án, lời khai của những người làm chứng, tài liệu khám nghiệm hiện trường, tài liệu khám phương tiện, Biên bản họp định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trị giá tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của bị hại Trần Khương D là 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*). Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Quốc L phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo bức tức khi nhìn thấy chiếc xe ô

tô là phương tiện vừa gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả chị gái của bị cáo tử vong tại hiện trường, không kiểm chế được dẫn đến cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác có giá trị là 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*). Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật hình sự.

[5] Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác xét nguyên nhân dẫn đến phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục, như vậy cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng đã thu giữ là 01 (một) hòn đá màu nâu, không rõ hình, nhiều góc cạnh, dài 13 cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 1,6 kg, đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên cần căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu, tiêu hủy. Đối với các vật chứng xe ô tô BKS 23A-076.01 và các giấy tờ liên quan đã được xử lý trong vụ án khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 36, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc L **06 (sáu)** tháng cải tạo tại không giam giữ.

Giao bị cáo Hoàng Quốc L cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo Điều 99 Luật thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

"Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần".

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hòn đá màu nâu, không rõ hình, nhiều góc cạnh, dài 13 cm, rộng 10 cm, có trọng lượng 1,6 kg.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 18/5/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Quốc L phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang;
- Lưu HS, bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà

